

Bản án số: 280/2024/HS-ST
Ngày 06-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Mão

Ông Vũ Văn Khang

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thanh Thủy – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Phạm Hùng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 261/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 699/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Hữu D, sinh ngày 25 tháng 11 năm 1975 tại Hải Phòng; nơi thường trú: Số N, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số Ng, phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hữu T và bà Trần Thị M (đều đã chết); có vợ là Vũ Thị L và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 94/HSST ngày 17/9/1994 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt 06 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng (chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 10/8/2001); Bản án hình sự sơ thẩm số 199/HSST ngày 19/12/1995 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân (chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 12/8/2004); Bản án hình sự sơ thẩm số 97/HSST ngày 29/8/1997 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt 36 tháng tù về tội làm hư hỏng tài sản xã hội chủ nghĩa (chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 10/11/2006); Bản án hình sự sơ thẩm số 17/HSST ngày 09/02/2001 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt 42 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 21/11/2006); Bản án hình sự sơ

thẩm số 40/HSST ngày 04/3/2005 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 16/9/2007); Bản án hình sự sơ thẩm số 32/HSST ngày 09/5/2019 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 13/6/2020); Ngày 30/12/2008 bị Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng theo quyết định số 3060. Ngày 05/01/2010 chấp hành xong; Ngày 14/3/2011 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở giáo dục (hành vi trộm cắp tài sản) trong thời hạn 24 tháng theo quyết định số 140. Ngày 14/3/2013 chấp hành xong; Ngày 30/8/2013 bị Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng theo quyết định số 1281. Ngày 21/01/2016 chấp hành xong; Ngày 05/5/2016 đến ngày 28/6/2016 bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo diện ăn ở lang thang của thành phố Hải Phòng (đều đã được xóa); bị tạm giữ ngày 11/6/2024, tạm giam ngày 14/6/2024; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 11/6/2024, tại khu vực đầu ngõ 15/148 Cầu Đất, phường Cầu Đất, quận Ngô Quyền, Hải Phòng, Công an phường Cầu Đất bắt quả tang Phạm Hữu D đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ: 02 túi nilon, mỗi túi kích thước 03 x 05 cm bên trong chứa chất bột màu trắng (do D vừa vội vứt xuống đất cạnh vị trí D đứng), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo đã qua sử dụng lắp kèm sim của D.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu của Phạm Hữu D ngày 11/6/2024: D tính với test thử chất ma túy Morphine/Heroin.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Hữu D không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Kết luận giám định số 728/KL-KTHS ngày 14/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,41 gam, loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Hữu D khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 11/6/2024, D đến khu vực đường tàu Cát Cụt, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng để mua ma túy. Tại đây, D gặp và mua 400.000 đồng được 02 gói Heroine của một người đàn ông không quen biết. Sau khi mua được ma túy, D cầm ở tay rồi đi tìm nơi sử dụng, khi đi đến trước cửa số nhà 15/148 Cầu Đất thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bản cáo trạng số 263/CT-VKSNN ngày 30/9/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền đã truy tố Phạm Hữu D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Hữu D khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

- *Kiểm sát viên tại phiên tòa*: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 33 đến 39 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 728/PC09 bên trong chứa 0,29 gam ma túy Heroine và vỏ bao bì hoàn lại sau giám định (Niêm phong dán kín sau giám định); trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng gắn kèm sim.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Hữu D khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ ngày 11/6/2024, tại khu vực trước số 15/148 Cầu Đất, phường Cầu Đất, quận Ngô Quyền, Hải Phòng, Phạm Hữu D có hành vi cất giữ trái phép 0,41 gam ma túy là loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân, bị Công an phường Cầu Đất bắt quả tang. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng điều khiển hành vi và nhận thức được việc cất giữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại

điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

- Về nhân thân:

[4] Bị cáo có 06 tiền án đều đã được xóa và 03 tiền sự đều đã được xóa; cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật kém.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định “*người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, xét thấy các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ: 01 phong bì niêm phong số 728/PC09 bên trong chứa 0,29 gam ma túy Heroine và vỏ bao bì hoàn lại sau giám định (Niêm phong dán kín sau giám định); trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng gắn kèm sim do không liên quan đến việc phạm tội.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Những vấn đề khác:

[11] Đối với người đàn ông bán ma túy cho D, Cơ quan điều tra chưa xác định được căn cước lai lịch, địa chỉ nên chưa có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu D 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 11/6/2024.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 728/PC09 bên trong chứa 0,29 gam ma túy Heroine và vỏ bao bì hoàn lại sau giám định (Niêm phong dán kín sau giám định); trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng gắn kèm sim.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/10/2024 giữa Công an quận Ngô Quyền và Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Hữu D phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo bản án:

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan THAHS Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an quận Ngô Quyền;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Huyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Khang

Bùi Thị Kiểm

Bùi Duy Khoa